

GIÁ BÁN

SỐ SỐ PHÁP	SỐ SỐ QUỐC
Mỗi năm 2.00	1.00
Mỗi tháng 1.00	0.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-DINH-PHIÊN, - 41 đường Quảng-cao, việc riêng, xin thường lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple 民
Mỗi tuần xuất bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

Việc có định trước mới không vấp.
Trung-Dung

LỰC-LƯỢNG QUÂN-CHUNG

Ở đời dân-tộc cạnh-tranh này, lực lượng quân-chung là quan trọng, quân chung tức là gồm các giai-cấp trong xã-hội, mà phần đại đa số là nhân dân và thợ thuyền.

Ở xứ văn-minh, quân-chung có hương môn học phổ-thông, có quyền đầu phiếu và tham-dự chánh-trị, đối với việc nước, bất kỳ phương diện chánh-trị, kinh-tế, ngoại-giao gì gì, quân-chung đều có đủ thương-thức mà phân đoán việc lợi hại. Bởi vậy nên lực lượng quân-chung không chỉ dùng về việc phá-hoại mà giúp được công cuộc kiến thiết rất nhiều; vì quân chung đủ trí thức phân đoán lợi hại, nếu đến hư thì đánh đổ mà đối với cái nên thì ủng hộ phò-thực một cách sốt sắng; xem như sau những cuộc cách mạng Pháp mà những người ra chủ-trương kiến-thiết lập thành chánh-thể hoan-hộc, được công chúng hoan-nghehnh thì đủ rõ. Nói cho rõ trong những cuộc phá-hoại, họ vẫn lưu ý đến cuộc kiến-thiết, không phải phá-hoại mà phá-hoại suông đâu.

Từ Âu-hóa truyền sang, ngọn triều dân-tộc cạnh-tranh bày trước mắt người mình một cách rõ rệt, người mình có chủ giác-ngộ. Ở dưới mấy tầng đế nên vài lớp của chế-độ phong-kiến cùng chánh-thể chuyên-chế, vì đời sống khó khăn mà nhóm lên những phong-triều quân-chung, như những trường-hiệp vài ba mươi năm nay thành thoàng dã-diễn, phần đông đã đi về quân-chung. Song binh lâm mà xét thì quân chung ta thiên vào mặt phá-hoại mà thiếu phần kiến-thiết; đều đó tướng không ai chối cãi được, mà chúng ta cũng nên nhìn nhận chỗ sơ-đoán của mình.

Cái điều nên chú ý là bất kỳ dân-tộc nào, sức quân chung vẫn lợi về phá-hoại mà đến cuộc kiến-thiết tất có những tay anh-khí chủ-trương, đại loại như Hitler nước Đức, Mussolini nước Ý, Lénine và Staline nước Nga v. v. mà sau mới cái-tạo một xã-hội nên hình.

Vì sao?
Vì công cuộc kiến-thiết, phải có qui-mô, phải định kế-hoạch, xem trước xét sau mà lúc thi-hành cần có thủ-đoan có thứ lớp, không phải như thay áo quần mà có thực-hiệu được, vì từ lời nói mà đi tới việc làm, khoảng đường thường cách xa nhau.

Bởi vậy nói phá-hoại và kiến-thiết, ta nên trông cái gương người Nhật và người Tàu:

Người Nhật, nào thương di, nào thảo mạc, nào phế phiến trí huyện, lực lượng quân-chung rất rõ rệt; nhưng đến cuộc kiến-thiết cũng phải nhờ đến Y-Đông, Đại-Ôi, Khuyển-Dương, v. v. mà quân chung chỉ đứng một hậu-thuần. Nước Nhật vì thế mới làm thành công nghiệp duy-tân.

Người Tàu, cũng phá-hoại, cũng đánh đổ triều Mãn-thanh, lập thành dân quốc, sức quân chung nào có hèn đâu; mà chỉ vì thiếu cái sức kiến-thiết, thành bọn quân-phiệt trở thành « cá mè một lứa » này ra những cuộc rã của chia nhà, trải 25 năm mà rã rồi vẫn còn rắc rối.

Trông cái gương trên, ai nói cái-tạo xã-hội tương nên lưu ý đến mặt phá-hoại mà kiến-thiết, mà không đáng bỏ hào một mặt phá-hoại suông, vì cuộc phá-hoại suông thì trên và dưới năm nay ở xứ ta vẫn đã diễn một vài lớp tướng mà dễ hợp dễ tan, nay như đã thành ra việc quá khứ.

«Phá-hoại để kiến-thiết» câu ấy đáng ngâm nghĩ thay!

X. X.

CHUYỆN ĐỜI

Đồng-dương không thể thất vọng với đại sứ Godard

Dân Đồng-dương đương đón rước một vị tân sứ là đại sứ Godard. Từ Saigon đi Cao-mên, đi Ai-lao, ra Bắc-kỳ, đến đến nhân dân cũng đều nao nức chờ đợi rước ông vị đại sứ. Mà cái đón người đi đón rước đại sứ đó phần nhiều về hàng thanh niên trí thức và nhất là lao động thợ thuyền, vì vị đại sứ quan đây là để tìm cách cứu vớt cho tình hình lao động kia mà. Vị đại sứ ấy sắp đến vào Trung-kỳ và nay mai ngài sẽ tới Huế. Thế là rồi đây ta sẽ thấy Huế là một nơi kinh thành có tình chất hào tình, sẽ trở về một nơi nao nhiệt phi thường vì chuyện đón rước nhà đại sứ Godard.

Được cho đón Nam hoan nghênh ngài Ng. tức ông Godard đã làm cho dân Nam tin nhiệm rất nhiều. Mà ta chỉ xin lời tuyên bố của ngài từ Nam cho chí Bắc, cái thái độ ngọc nhũn, đôn hậu mỗi khi ngài nghe chuyện bên này, thì đã khiến cho ta phải phấn khởi đi cái kết quả của cuộc công tác này. Ở Saigon nhân có người quen biết thành trong khi đón rước mà bị bắt, ông Godard đã xin chính phủ thả ngay; khi nghe nói những nhà viết báo bị trục xuất, ông nói rằng chấp thuận không thể tưởng tượng được. Cho đến khi ra Bắc thì tiếp các địa phương người của dân thanh niên học sinh, ngài đã tuyên bố rằng: « Các nguyên vọng lý đưa ra hùn lý và không có gì quá đáng. Với nhân dân hội nhân quyền ở Buno, ông Godard còn tuyên bố: « Chúng ta sẽ tiếp xúc với các nguyên vọng lý của những người lao động để tìm hiểu về họ. Tôi sẽ đem đến cho họ những vấn đề mà họ cần, và là một vấn đề mà tôi đã ở trước khi đến xứ này. »

Ông Godard còn tuyên bố nhiều nữa, nhưng vì trong lúc này, không được đem hết ra, mình thấy đây là, thật là đáng quý. Đối với những lời tuyên bố ấy, chúng ta tưởng như ta đang đi như vậy, chúng ta còn muốn gì thêm được nữa? Vì vậy mà chúng ta mới hoan nghênh ông Godard, vì ông là một người đại sứ của các nơi, đến thành phố Huế rồi ngài lòng đón tiếp nhà đại sứ.

Nhưng các công việc của trước từ lúc ông Godard sang đất Đồng-dương đến nay chỉ là một giai đoạn trong cuộc đi ra của đại sứ. Cái giai đoạn thứ nhì, cái giai đoạn, tức là cái kết quả của cuộc đi ra này. Khi qua Huế rồi ra thì sao? Trong cái lòng ái mộ ông Godard, chúng ta không khỏi nghĩ khi pháp-phòng là người. Nhưng nghĩ cho kỹ ra, mình nhất định rằng đối với vị đại sứ Godard mình không thể thất vọng được nữa. Là vị chánh ta đã nhiều lần thất vọng rồi, vì sao nước Pháp cũng thất vọng nguyện vọng của chúng ta kia mà!

Lưu ý

Bãi thứ thuế lợi tức ở Đông-dương

Sắc lệnh ngày 27 Juillet 1935 đặt ra thuế lợi tức đặc biệt đánh các khoản lợi tức trên 80000 quan hay 8000\$ một năm. Khoản thuế nhất nói rằng lệ luật ấy sẽ cùng thi hành một ngày như ở Pháp, và nếu ở Pháp rất đi hay bất hẳn thì ở các thuộc địa cũng theo như vậy.

Đạo luật ngày 31 Décembre 1936 cải cách thuế khóa ở Pháp để bãi khoản thuế đặc biệt ấy kể từ 1er Janvier 1937. Vậy ở các thuộc địa cũng bãi đi kể từ ngày ấy. Các người mà lợi tức phải chịu thuế từ ngày ấy sẽ không phải khai trình như 1936 nữa. Thuế hàng giàu được bãi, mong thứ thuế hàng nghèo được bãi thì càng tốt hơn.

Pháp đình-chỉ sự đầu quân qua Tây ban nha

Paris, 16-2. - Chính phủ Pháp đương lo cách đình chỉ sự đầu quân của Pháp qua Tây ban nha. Hội đồng Thượng thư sắp tới đây sẽ làm hoàn bị các điều khoản. Các phương pháp ấy có ba khoản:

- 1) Đông chốt biên giới Tây ban nha, thêm sự kiểm soát, thêm cảnh binh và xét giấy thông hành;
- 2) Kiểm soát các hải khẩu và sân tàu bay;
- 3) Đông các phòng giữ đầu quân.

Nếu làm trái các điều trên sẽ bị trừng phạt.

«Vua Giày» Bata đến Đông-dương

Nhà triệu phú Bata, mà người ta thường gọi là «vua Giày», trong cuộc thanh tra đã do chiếc máy bay riêng tới trường bay Tân Sơn Nhất ngày 17 février. Ông Bata định bay ra Trung-kỳ, Bắc kỳ rồi đi thẳng qua Tàu.

Nhỏ bỏ thuốc, không muốn trồng nữa, 2 người bị bắt giam!

Độ này các nhà trồng thuốc là ở Cao-lãnh, tỉnh Gia-định (Nam-kỳ), vì luật buộc khó khăn nên họ nhỏ thuốc đã trồng, không theo nghề nữa. Họ sợ là.

Họ nói trước khi trồng phải khai báo với lý hương, mà đến khi khai thuốc về, xắt ra, bất kỳ thuốc tốt xấu, đều phải nộp 0,25 thuế mỗi ki-lô cho Hương kiêm thuế. Như thế không ăn gì mà làm.

Sáng hôm 3-2-37, (theo Đuốc nhà nam), Nguyễn v. Hải và Võ v. Kết cũng nhỏ thuốc không trồng nữa, bị bắt giam cả hai tại khám lớn Saigon.

AN CẤP BẢO VÀ XEM THỢ NGƯỜI, ĐỀU BỊ AN

Cái nạn ăn cấp bảo ở thôn quê thường xảy ra luôn; lại đời bảo hương thợ không rõ luật lệ, gặp thợ của ai, hay đỡ ra xem một cách ngang tàng, nhiều kẻ phân nan.

Mới bữa 29 Janvier đây ở Mỹ-tho (Nam-kỳ) tòa Trưng-trị có đem xử 2 vụ, đáng là cái gương cho bọn ăn cấp bảo và xem thợ người.

Theo « Công luận » ra ngày 8-2-37, Nguyễn Văn Huệ cấp 2 tờ báo « Saigon ». Ra tòa, Huệ khai trình trước, tòa không tin, phạt nó một tháng tù treo.

Lại tên trạm Lê Văn Hạnh, một

VĂN-VĂN

Tạ ơn anh chị cho thật bõ an tốt

Chưa phạt, nhưng mà đã sẵn ta, Chẳng chạy, song công luyện cơm rau. Muốn ở «thủ» lâu, đành lưng đĩa, Rượu tôm «men» xông, phải cựa bầu.

Nhớ máu con đen ghê thấy số, Găm thâu đầu bạc sợ rờ trâu. Ai đó anh chị thương sự lữ, Vật trọng mà tình lại quá sâu.

Được tin nhà bạn thất hòa may chữa khỏi chấy

Chưa chấy khen cho bác giỏi hung / Không thời nhà với nước luôn xông. Ngàn ở may khỏi xoay tam tấp, Một chuột e đã chạy tứ tung.

Trời vẫn mưa phân thương kẻ yếu, Đất còn một miếng chửa thảng cùng. Trái qua nhất biến cũng thề trời, Thất mà mừng cho tái thương ông.

Sáo-Nam

Năm mới

Năm năm, tháng tháng lại ngày ngày, Rừng thì Nam ta lắm thú hay. Rừng mà người mà mới thương kẻ yếu, Trà thơm đầy hồ nước đầy khay. Pháo, nổ, bành, mứt theo lễ cũ, Phúc, thọ, giàu, sang cứ chớ may. Xuân khắp bầu trời chung tất cả, Riêng ai nghèo khổ năm chưa cay!

Ng-phi-Huyền

Tết qua rồi

Ngày xuân thêm thoát đi rồi quá, Ngồi lại càng thêm thẹn với ta. Bàn sắc giàng sơn trông vẫn cũ, Vẫn đó kinh tế giờ chưa ra. Bè hay sóng khó thành như nợ, Chẳng lẽ ngồi không đợi cái giá. Cuộc thế năm châu trăm và mới, Chớ tin thời vận phải bền ba. (1)

Bằng-Hà

MONG SỞ LÂM-CHÁNH ĐỀ Ý ĐỀN

NGHỆ-AN. - Chúng tôi là dân làng Yên-hóa, tổng Cự-lâm, huyện Nghĩa-đàn, ở về miền rừng, một mặt thì có sông, ba bề núi học, thì có sở Lâm-chánh liêu hắng « Rô côm », có chứa lại cho chúng tôi một xứ Cồn-tre-vàng và một xứ Cồn-cây-sỏi, để cho dân, trong làng được vào lấy gỗ làm cây bừa, hoặc khi cần được, và đến việc làm nhà cửa, cũng được phép xin qua ở sở Kiểm lâm Phú Quai, rồi về vào rừng lấy gỗ làm khi nào xong nhà thì thôi, không được phép lấy gỗ bán.

Thế mà độ tháng 10-1936 lại gặp, sở Kiểm lâm lại cấm luôn cả hai xứ trên, nên dân làng chúng tôi không có chỗ mà kiếm gỗ để làm công việc vật vạnh, cần hơn nữa, là lúc nhà cửa hư nát, không biết lấy gỗ ở đâu mà làm.

Dân làng Yên hóa

L. T. S. - Không chỉ tăng trên, đến ở miền núi, nơi nào cũng vậy, nhất là thế này đang đói cấp, làm ruộng, cần rơm, mà bị cấm thì dân tìm ở đâu? Mong quan trên chôn chôn.

Quyền tiên làm nhà trường Cao đẳng tiểu học

THANH-HOÀ. - Vì trường C. B. T. H. Thanh hóa, bấy lâu, gặp nạn trong trường Tiểu học, vì qua năm nay, sẽ có lớp đệ tứ niên, quan Công sứ La giới định làm cái nhà trường ấy ở không dứt công trong phố Phố. Nhưng vì việc sách tích bị không đủ, các ngài đã hứa thì cho các quan phủ huyện mà cuộc học quốc trong hai đệ tứ niên làm nhà trường C. B. T. H. Thanh hóa.

P. V.

Đình công tại hãng xe hơi Peugeot bên Pháp

Montbellard, 18-2. - Tại hãng xe Peugeot ở Sochaux, 18.000 thợ đình công để yêu cầu tăng lương, xin cho mỗi người thợ bị đình được làm lại, và đuổi viên xếp gọi nhân công.

Chủ xưởng sẵn lòng cho thêm lương, nhưng trước khi thương thuyết, chủ xưởng xin bên thợ thuyết đờng chửi mắng công xưởng và cứ làm việc lại như thường.

Cái chét đáng ngờ!

(Vi trùng phong hay bị ai giết?)

THANH-HOÀ. - Nguyễn Thanh Tri, 31 tuổi, ở làng Nghiêm thôn, tổng Thủ-chính, huyện Quảng-xương, gia đình 8 năm nay, có một con gái tên là Thị. Thị làm nghề việc cấy ruộng, trong làng không ai thể oán mới cưới Lê Thị Giông, 21 tuổi, ở làng Sinh thôn, huyện Thanh, tỉnh Quảng Bình, có vợ mẹ là thị Chè và em trai mới 13 tuổi. Trước có người công tăng là Ng. đợc-Thị tới hỏi thị Giông đã vậy hay là. Nhưng vì chồng nhỏ vợ lớn, thị Giông nhất định từ chối.

Đến tháng 11 năm ngoái, (tên Thanh) ở làng Sinh thôn, vì đi lại với thị Giông nên bị người chế họ thị kỳ là Lê Văn Lê ở làng Sinh thôn, huyện Thanh, tỉnh Quảng Bình, đánh một trận khá tàn, tên Thanh phải đi nằm nhà thương Thanh-hóa.

Đến đầu tháng chạp năm ngoái, Nguyễn Thanh Tri, mượn người tới hỏi thị Giông, mẹ con thị kỳ phẫn liệt. Qua ngày 20 tháng 1 (1-37) cho làm lễ nghinh thần. Thị kỳ lập chầu (lễ lập giết) tại thị trường Sinh thôn, và giao 8 quan tiền đồng cho mẹ vợ để đi chợ mua đồ vật để thị Giông ngày trước là tên Thanh. Tên này có làm gậy thêu tên mình như sau. Hàng người chế họ thị Giông là thị kỳ Lê Văn Lê không bằng lòng, vì không được đi lễ tên đã đổi, nên không chịu làm giấy tri hô giá trị. Khi đám cưới, thị kỳ Lê Văn Lê ở nhà người bố (trước nhà thị Giông) là chầu, em em và ông Thanh Tri, đem cưới. Sau người hai họ phải phá rã phá sản nhà thị Chè mà rước dâu về!

Đến chiều ngày 20 tháng chạp (10-3-47) hai vợ chồng Nguyễn Thanh Tri tới nhà thị Chè (mẹ vợ) để gặp thị Chè để đi lễ, tên Tri thì hỏi cưới cũng.

Tên thị Chè nói: « Chén đêm, tên Tri ra về, rồi sau trở lại, tên Giông ngủ... hôm sau mình, thế chửi, rồi tên vợ... rồi chết. »

Theo lời tên nhân tên Tri nói: « Bà đưa ngày mùng một (11-3-37) mới thấy người nhà thị Giông tới nói: Tri đi trồng ruộng, chết rồi đấy. »

Với nơi, thấy có lượng áo quần của Tri đưa rước. Khi thị kỳ Giông và lý hương làng Sinh thôn đi đi xin chữ quan huyện về mai táng, nhưng thấy nhân tên Tri không chịu, tới huyện xin chữ thì khâm. Quan huyện liền về khám nghiệm thi thể sau lưng Tri có 6 vết đứt (vết sưng) ở lưng, móng đứt mất, đầu sọ tới 3 phần tư, nhện vẩy, có dấu máu chảy, Bối giấm thanh vào chỗ, lấy được 19 ngàn tay búp. Làm biên bản trình quan huyện về.

Đến sáng ngày 12-2, quan y tế quan về mộ thì thị kỳ, em, quan, rước về thôn thăm nghiệm, rồi cho mai táng.

Chưa biết nhà chuyện trách có sự ra vụ này để mình oán cho người học mệnh ở đây!

P. V.

GẬT RỐI MÀ KHÔNG LỬA AN!

QUẢNG-NAM. - Mùa tháng 8, ở miền nguồn Liên-phước, mấy làng quanh huyện, bị mất mùa quá. Giữa mùa gặt mà nhiều nhà phải mua lúa ăn; độ này, thì có nhà nào còn lúa, phải mua ở miệt họ bạn về, cơm thì sáo 3, 4 phần khoai! nhất là lối liên-phước, Sơn Yên, Tá Sơn, Tiệp Hội, Hội Lâm v. v. còn đau ốm nữa!

Vậy mà bắt chửi thành hành! Dân nghèo

Nạn dịch tả ở Xiêm la

Vọng-cao, 17-2. - Trong tuần lễ trước ngày 13 Février, cả nước Xiêm la đã thấy 385 người mắc bệnh dịch tả, trong số ấy có 244 người chết. Riêng một tỉnh thành Vọng-cao có 40 người đau và trong số ấy có 18 người chết.

15 chính trị phạm về lao Vinh

VINH. - Chiều hôm 3 Février vừa rồi một toán lính khố xanh đi giải về lao Vinh một lớp chính trị phạm 15 người. Lớp này đều bị tình nghi về tội phạm, tuy không tang chứng, bị án mỗi người đến trên dưới 10 năm mà chưa được giảm lần nào, đều trong nhíp án xá gần đây. Chưa rõ lần này có được ân giảm gì không.

P. V.

Đào được mỏ sắt ở núi Dinh-xá

THANH-HOÀ. - Khoảng 20 năm về trước, nhà khoáng vật đi tìm thấy trên núi cái đất làng Dinh-xá, phủ Thiệu-hóa có một cái mỏ sắt (manganèse). Khi ấy đã đào thử, nhưng sắt còn non, lại thôi.

Ngày 24-1-37, có một người Pháp là M. Marcel và nhiều người Nhật bản tới thăm, đã đào được hơn trăm thước khối. Theo lời người chủ thăm nói: mỏ này rất rộng và có tới 80% sắt nguyên chất.

P. V.

ANH K'ÔNG THUA NHẬN Chánh phủ loạn quân Tây ban nha

Lưu-đôn, 17-2. - Trả lời một câu hỏi ở Nghị viện, Lord Cranborne tuyên bố rằng chính phủ Anh không định thừa nhận chính phủ loạn quân Tây ban nha do tướng soái Franco cầm đầu.

VIỆC TRONG NƯỚC

Vợ chồng đời này (Kể chuyện đời này)

HUẾ. - Ở Huế, nếp sống ai cũng vui chơi, mà riêng ông Phạm Văn Giáp có duyên biệt. Ông người làng An Tư, tổng Ngọc Anh, huyện Phú Vang, vợ ông Phạm Thị, ở nhà 223 Đường Gia Hội, cách 7 năm đi bắt dẫy với Nguyễn Hữu (thì 70, con ông Nguyễn Hữu Sinh, quốc làng Ông Lê Chánh, huyện Hương Thủy).

Khi hôn lễ xong, mỗi người về theo lễ cưới, ai cũng mừng rỡ, nhưng làm lễ cưới xong, vợ ông Phạm Văn Giáp không đi theo chồng, mà ở lại nhà mẹ đẻ. Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Một người nghe thấy chuyện tâm của ông Giáp mà lòng vui cái lòng ai đó của người đàn bà, không nghĩ đến 2 đứa con nhỏ. Ông Phạm Văn Giáp đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Mưu mại mại 70 mẫu công điền thổ

THANH-HÓA. - Làng Vinh An, tổng Thanh An, huyện Vĩnh Lộc, có công điền thổ tại xã Đông Lộ (tên gọi là Đông Lộ), theo sổ sách năm 1927, được 26 mẫu 7 sào 7 thước (thuộc xã Đông Lộ), và 31 mẫu hoang thổ (thuộc xã Đông Lộ). Công điền có 67 mẫu 7 sào.

Thủ tục mua bán này có hơi lồi thối, là bởi lý do công điền xã đó. Công điền xã đó theo pháp luật, nên qua huyện Vĩnh Lộc có truyền cho dân Vĩnh An biết rằng: "Việc công điền thổ thành lập tại không được phép mua nhượng, nên số tiền mua bán của xã. Trên quan Công điền xã cho biết, phải từ bỏ nhà lý trưởng. Cho giấy tư vào bộ Hộ có cho biết, thì mới được mua."

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Clémenti, nguyên chủ báo "L'Argus Indochinois"

Ông Clémenti, nguyên chủ báo "L'Argus Indochinois" (Minh-Trí) hiện đã thảo xong một quyển sách nhan đề "LES DESTINÉES DE L'INDOCHINE - INDÉPENDANCE - AUTONOMIE OU INÉGRATION". Trong đó bày giãi nhiều vấn đề quan hệ về Đông-Dương.

Xo chuyện.

Nói cho đàng, thợ thuyền ở xứ này, to vai sải rộng, có tinh công và kỹ thuật, nhưng lại rất ít có đầu óc kinh doanh, mỗi khi có đầu óc kinh doanh, thì lại rất ít có đầu óc kinh doanh.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

MỘT ĐỒNG BẠC

Chuyện ngắn của Quang-Huy

Đã mấy hôm nay vợ chồng bác Ch. tay cố sức chạy vay mượn khắp làng, nhưng chẳng xoay đần ra được đồng bạc để thêm vào cho đủ số nợ đã vay của bác lý vào kỳ thuế. Những nhà nghèo như bác Ch., ai trông thấy tình cảnh như vậy, đều chỉ chấp miệng thương tình thôi, kể hờn tằm lại vào sân; còn những nhà khá khải thấy bác Ch. mượn tiền thì mỉa mai: nghèo như thế, cho nó mượn để nó quít à! /

Hôm nay bác mới nghĩ đến sự xiêu nợ, bác mới nghĩ đến sự tịch điền của nhà xiêu nợ với miếng vườn nhỏ không đáng nữa, nhưng đó là của ông cha để lại, trong tay có cái tư hương, cái bài vị của tổ tiên. Bác đau lòng quá, bác khóc. Bấy đồng bạc nó to tát ghê gớm thay!

Trong khi bác sầu buồn lo nghĩ, thì trường Tý, thằng Sửu, thằng Dần con bác đang đùa nghịch với nhau vui vẻ lắm, như có ý mỉa mai. Thấy vậy bác đứng nổi tức, bác không thương nữa. Cái ý nghĩ về tiền tài, trong (Xem tiếp qua trang 4 số 4)

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Huỳnh - Thúc - Kháng Công - ty

CHUYÊN TRÁNH TẬP CỐ VỐN 30.000.000

Địa chỉ: 123 Đường Đông-Bà HUẾ

GIẤY MỜI BẠI HỘI ĐỒNG THƯƠNG-NIÊN (1)

Thưa các Ngài cố đồng, Các Ngài thân mến, trong điều kiện Công ty, xin mời các Ngài đóng 5 giờ sáng ngày 15 tháng 10 năm 1937, tức là ngày 15 tháng 10 năm 1937, để làm lễ BẠI-HỘI-ĐỒNG thương-niên kỷ niệm tại Hội-sở Công ty số 123, đường Đông-Bà, HUẾ.

ĐỀ-MỤC NGHỊ-SỰ: 1) Duyệt sổ năm 1936. 2) Báo cáo tài chính năm 1936. 3) Vấn đề chia lợi. 4) Theo khoản 15 trong Điều-lệ ban hành của Công ty, xin mời các Ngài đóng 5 giờ sáng ngày 15 tháng 10 năm 1937, tức là ngày 15 tháng 10 năm 1937, để làm lễ BẠI-HỘI-ĐỒNG thương-niên kỷ niệm tại Hội-sở Công ty số 123, đường Đông-Bà, HUẾ.

KHIÊU GIẤY ỦY-QUYỀN (2)

TOÀN ĐỒNG-CÔNG-TY Huỳnh-Thúc-Kháng làm giấy này để giao quyền cho một vị cố đồng khác là ông...

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

Ông Phạm Văn Giáp thấy vậy, cũng không đi tìm, cứ ở nhà chờ đợi. Đến ngày 7 tháng 7 năm 1933, ông Phạm Văn Giáp mới đi tìm vợ, thì thấy vợ ông Phạm Văn Giáp đang ở nhà mẹ đẻ.

TRẺ CON GẦY ỒM NGUYỄN NHÂN

VÌ ĐAU ?

Nhiều đứa trẻ thân thể gầy ốm, mặt mày xanh vàng, bụng to và thường có sốt, đêm ngủ không yên, thường có ghẻ sài, xét ra bởi những nguyên nhân sau đây:

- Bẩm thụ thiên nguyên yếu;
- Trong mình có độc bởi những bệnh di truyền;
- Tỳ-vị bị tích trệ bởi bú sữa không thường;
- Ăn những thức ăn khó tiêu, hoặc sống lạnh.

Muốn đứa trẻ thân thể mập mạnh, khí huyết đầy đủ, da thịt nõn nàng, gân xương cứng mạnh, nên cho dùng:

THUỐC BỔ TRẺ CON

HIỆU CHỦ THỌ

MỘT CHAI 0\$60

Nhà Thuốc **VĨNH - THỌ** TOURANE

XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc xổ số Đông-Pháp phát-bán lần thứ I, về năm 1937, cả thấy 900.000 vé, mỗi vé 1 đồng, chia làm 3 serie: Lào, Cao-man và Trung-kỳ, mỗi serie 300.000 vé. Nơi xổ định ở Hanoi theo ngày sau này:

7 Mars, 25 Avril, 13 Juin 1937

NHỮNG LOTS :		
1 lot	6.000\$	6.000\$
1 "	4.000.	4.000
10 "	1.000.	10.000
100 "	100.	10.000
500 "	50.	20.000
6.000 "	10.	60.000
6.712 lots		120.000\$

Liên sau khi xổ serie Trung-kỳ số xổ 5 số lớn:

1 lot	100.000\$
1 "	40.000
1 "	20.000
2 "	10.000

Vé này đã bán ở các công sở, các nhà đại-lý như trước

HỘI CHỢ HUẾ 1937

Năm nay hiệu bán máy vô tuyến điện PHILIPS RADIO được độc-quyền làm quảng-cáo cho các nhà buôn bằng máy truyền-thanh PHILIPS trong hội-chợ.

Các nhà kỹ nghệ và nhà buôn nên hỏi cách thức tại:

SOCIÉTÉ COMMERCIALE ANNAM - LAOS à HUẾ

